TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** **TỈNH L**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2024/QĐST-HNGĐ	*TP. L, ngày 16 tháng 01 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Huỳnh Hoàng K**, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Số 132/5, hẻm 1, đường Võ Văn Kiệt, Khóm 1, Phường 1, thành phố L, tỉnh L.

- Bị đơn: Chị **Huỳnh Cẩm T**, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Số 132/5, hẻm 1, đường Võ Văn Kiệt, Khóm 1, Phường 1, thành phố L, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Hoàng K với chị Huỳnh Cẩm T.

2/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Huỳnh Hồng K và chị Huỳnh Cẩm T thống nhất thuận tình ly hơn.

2.2. Về con chung: Buộc anh Huỳnh Hoàng K giao cho Huỳnh Bảo Ngọc, sinh ngày 25/9/2012 và cho Huỳnh Bảo Như Ngọc, sinh ngày 10/02/2021 cho chị Huỳnh Cẩm T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc (hiện tại hai cháu đang sống chung với anh K và chị T). Anh K không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu.

Anh Huỳnh Hồng K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Anh Huỳnh Hồng K và chị Huỳnh Cẩm T thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.4. Về nợ chung: Anh Huỳnh Hồng K và chị Huỳnh Cẩm T thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.5. Về án phí: Anh Huỳnh Hồng K tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Huỳnh Hồng K đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0002286 ngày 03/01/2023, được đối trừ, anh Huỳnh Hồng K được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L.

3/. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Thi hành án dân sự cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Công Bằng